

Phụ lục

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI**
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của UBND thành phố Hà Nội)

A. CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC DI SẢN: Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 03 TTHC.
Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 03/03 TTHC, cụ thể:

1. Thủ tục: cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 09 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

1.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi thành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

2. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 4.5 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

2.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý cổ vật, di vật, di tích.

3. Thủ tục: Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 1.5 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

3.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý cổ vật, di vật, di tích.

II. LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 03 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 02/03 TTHC, cụ thể:

4. Thủ tục: Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)

4.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

4.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 13 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ Quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn (giảm từ 15 ngày làm việc còn 13 ngày làm việc).

5. Thủ tục: Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu.

5.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

5.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại điểm c Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ Quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn (giảm từ 15 ngày làm việc còn 13 ngày làm việc).

III. LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 02 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 02/02 TTHC, cụ thể:

6. Thủ tục: Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

6.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 03 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

6.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường (chỉ sửa thủ tục vũ trường)

7. Thủ tục: Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

7.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

7.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường (chỉ sửa thủ tục vũ trường)

IV. LĨNH VỰC GIA ĐÌNH. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 02 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 02/02 TTHC, cụ thể:

8. Thủ tục: Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình

8.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 03 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

8.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 (giảm thời gian 10 ngày xuống còn 7 ngày).

9. Thủ tục: Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình

9.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 03 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

9.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 (giảm thời gian 10 ngày xuống còn 7 ngày).

V. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 21 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 21/21 TTHC, cụ thể:

10. Thủ tục: đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức

10.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 03 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

10.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Quyết định số 3955/QĐ-BVHTTDL ngày 09/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành bộ chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024; kiến nghị Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định tổ chức “giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức” theo đề nghị của Chủ tịch liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (thủ tục số 67)

11. Thủ tục: đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

11.1. Nội dung đơn giản hóa

a) Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 03 ngày làm việc so với quy định.

Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

11.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Quyết định số 3955/QĐ-BVHTTDL ngày 09/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành bộ chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024; kiến nghị Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định tổ chức “giải thi đấu từng môn của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” (Thủ tục số 68)

12. Thủ tục: cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể

thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp

12.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

12.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

13. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

13.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6%% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

13.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

14. Thủ tục: cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận

14.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

14.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 2 điều 22 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

15. Thủ tục: cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hặc hư hỏng

15.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 33.3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên

quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

15.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 2 điều 22 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

16. Thủ tục: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf

16.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

16.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

17. Thủ tục: cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn

17.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

17.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

18. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker

18.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

18.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

19. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay

19.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

19.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

20. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ

20.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

20.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

21. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness

21.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

21.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung

một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

22. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng

22.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

22.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

23. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí

23.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

23.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

24. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh

24.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

24.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP

ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

25. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá

25.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

25.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

26. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt

26.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

26.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

27. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao

27.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

27.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

luật của Luật Thể dục Thể thao.

28. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném

28.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

28.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

29. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ

29.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

29.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

30. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao

30.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

30.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

VI. LĨNH VỰC THÔNG TIN ĐIỆN TỬ. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 07 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 02/07 TTHC, cụ thể:

31. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

31.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 13.3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

31.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại Khoản 2 Điều 50 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng (giảm từ 15 ngày làm việc còn 13 ngày làm việc).

32. Thủ tục Cấp giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng

32.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 20% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

32.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại Khoản 2 Điều 52 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng (giảm từ 10 ngày làm việc còn 08 ngày làm việc).

VII. LĨNH VỰC BÁO CHÍ XUẤT BẢN. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 11 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 04/11 TTHC, cụ thể:

33. Thủ tục Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài

33.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 03 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

33.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản khoản 4, Điều 34 Luật Xuất bản 2012

34. Thủ tục Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm

34.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 03 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

34.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản khoản 4, Điều 44 Luật Xuất bản 2012

35. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cơ sở in có trụ sở và chi nhánh/xưởng in tại 02 quận, huyện, thị xã trở lên)

35.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 33.3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 05 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

35.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản khoản 4, Điều 32 Luật Xuất bản 2012

36. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động in (cơ sở in có trụ sở và chi nhánh/xưởng in tại 02 quận, huyện, thị xã trở lên)

36.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 33.3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 05 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

36.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản khoản 3, Điều 12 Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.

B. CẤP HUYỆN

I. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 13 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 13/13 TTHC, cụ thể:

37. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông

37.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết

66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

37.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

38. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn

38.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

38.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

39. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao

39.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

39.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

40. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam

40.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

40.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

41. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển

41.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

41.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

42. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin

42.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

42.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

43. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí

43.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên

quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

43.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

44. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao

44.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

44.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

45. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga

45.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

45.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

46. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo

46.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

46.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

47. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ đối với môn Karate

47.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

47.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

48. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo

48.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

48.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

49. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu

49.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

49.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 24 điều 1 Luật 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao, Điều 20 nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 24/9/2019 quy định chi tiết một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Thể dục Thể thao.

II. LĨNH VỰC BÁO CHÍ XUẤT BẢN. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 09 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 02/09 TTHC, cụ thể:

50. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cơ sở in có trụ sở và chi nhánh/xưởng in tại cùng 01 quận, huyện, thị xã)

50.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 33.3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 05 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

50.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 4, Điều 32 Luật Xuất bản 2012

51. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động in (cơ sở in có trụ sở và chi nhánh/xưởng in tại cùng 01 quận, huyện, thị xã)

51.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 33.3% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 05 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

51.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi khoản 3, Điều 12 Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.

III. LĨNH VỰC THÔNG TIN ĐIỆN TỬ. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 04 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 01/04 TTHC, cụ thể:

52. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

52.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 46.7% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 07 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

52.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi quy định tại Khoản 2 Điều 64 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng (giảm từ 15 ngày làm việc còn 08 ngày làm việc).

C. CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO. Tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực: 01 TTHC. Đề xuất đơn giản hóa thời gian giải quyết đối với 01/01 TTHC, cụ thể:

53. Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở

53.1. Nội dung đơn giản hóa

- Cắt giảm 28.6% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.
- Lý do: thực hiện chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

53.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Quyết định số 3955/QĐ-BVHTTDL ngày 09/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành bộ chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024. Đề xuất giảm thời gian giải quyết thành 05 ngày.